

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ca Dá Thị Linh.

Bà Mẫu Thị Kim Khanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Quý - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

CHAMALÉA TUẤN, sinh năm 2004, tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pinăng G và bà Chamaléa Thị N; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/5/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lâm Thế N1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh Chamaléa Y, sinh năm 1985. (Đã chết)

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1/ Bà Chamaléa Thị K, sinh năm 1943. (Là mẹ của anh Chamaléa Y1)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Chamaléa Thị K: Bà Chamaléa Thị T, sinh năm 1972. (Văn bản ủy quyền ngày 10/5/2024, có mặt)

Cùng nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Cháu Kator T1, sinh năm 2007. (Là con đẻ của anh Chamaléa Y1)

Người đại diện hợp pháp của cháu Kator T1: Chị Kator Thị A, sinh năm 1987. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Pinăng G, sinh năm 1978. (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Ông Chamaléa X, sinh năm 1953. (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Anh Chamaléa H, sinh năm 2002. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Chị Kator Thị A, sinh năm 1987. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

- Người làm chứng:

1/ Bà Chamaléa Thị N, sinh năm 1982. (Có mặt)

2/ Bà Chamaléa Thị Đ, sinh năm 1982. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Ông Kator H1, sinh năm 1981. (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Chị Pinăng Thị H2, sinh năm 1996. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

- Người tiến hành tố khác có mặt tại điểm cầu thành phần:

1/ Ông Thành Chế Trọng T2 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái.

2/ Ông Nguyễn Anh T3 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái.

3/ Ông Nguyễn Hữu K1 - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chamaléa T5 không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (giấy cấp cho người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 50cm³ đến dưới 175cm³). Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2024, T5 và các anh Chamaléa H, Chamaléa B, Kator M, Pinăng T4 cùng nhau ăn nhậu tại nhà của T5 xong thì đến nhà anh H để tiếp tục uống rượu. Khi đến nhà anh H, do cần thêm thức ăn để uống rượu nên T5 sử dụng xe mô tô biển số 85G1- 070.86 (có dung tích xi lanh 147,3cm³) chở anh H đi mua thức ăn (gỏi) ở quán của chị Pinăng Thị H2. Mua thức ăn xong, T5 điều khiển xe mô tô biển số 85G1- 070.86 chở anh H lưu trên đường liên thôn hướng thôn Đ - M để về nhà anh H. Đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã P, huyện B do không chú ý quan sát T5 điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái nên đã tông vào xe mô tô biển số 85R7- 9127 do anh Chamaléa Y1 điều khiển trên phần đường bên phải hướng thôn M - Đ làm cho người và xe của hai bên ngã xuống đường. Hai xe mô

tô bị hư hỏng; Anh **Y1**, anh **H** và **T5** đều bị thương được đưa đi cứu chữa, đến khoảng 03 giờ ngày 06/02/2024 anh **Y1** chết tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh N**.

Biên bản đo nồng độ cồn hồi 23 giờ 38 phút ngày 05/02/2024, qua kiểm tra thực tế kết quả ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở của **Chamaléa T5**: 0,330mg/l.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường liên **thôn H đi M, thuộc thôn Đ, xã P, huyện B**. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông xi măng; ở giữa đường có đường chỉ liên nét.

Khám nghiệm hiện trường ghi nhận vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết được đánh số tự nhiên từ (1) đến (6), trong đó: Vị trí số (01) là tổ hợp vết cày, chà xước không liên tục trên mặt đường và trên phần lề đất bên trái hướng **Đ đi M**. Vị trí số (2) là xe mô tô 85R7-9127 nằm ngã nghiêng toàn bộ về phía bên phải ở dưới phần lề đất bên trái hướng **Đá Trắng đi M**. Vị trí số (3) là vùng tập hợp nhiều mảnh vỡ nhựa của hai xe mô tô trên mặt đường tập trung bên phần đường bên trái hướng **Đ đi M**. Vị trí số (06) là xe mô tô 85R1-070.86 nằm ngã nghiêng về phía bên phải, nằm trên phần taluy của lề đất phần đường bên phải hướng **Đ đi M**.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 25 ngày 20/02/2024 của **Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh N** kết luận: Nguyên nhân anh **Chamaléa Y1** chết do “chấn thương sọ não nặng vỡ nứt xương hộp sọ, rách màng cứng, phồng tổ chức não, hộp sọ chứa ít máu loãng lẫn máu đông” đã xác định được do tai nạn giao thông như trên gây nên.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSBA ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo **Chamaléa T5** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Chamaléa T5** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Chamaléa T5** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Chamaléa T5** từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô biển số 85G1-070.86 là tài sản của ông **Pinăng G**; Chiếc xe mô tô biển số 85R7- 9127 là tài sản của ông **Chamaléa X**. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện B** đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, **Chamaléa T5** đã bồi thường chi phí mai táng anh **Y1** với số tiền là 13.600.000 đồng. Bà **Chamaléa Thị K** đại diện cho gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 02 chiếc xe mô tô biển số 85G1- 070.86 và 85R7- 9127 đều bị hư hỏng nhưng không có ai yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người bào chữa cho bị cáo: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái truy tố bị cáo **Chamaléa T5** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông **Pinăng N2** là ông ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Ngoài ra, người bào chữa còn cho rằng bị cáo có nhân thân tốt và không có tiền án, tiền sự; Trong vụ giao thông này cũng có một phần lỗi của bị hại vì không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô không có đèn chiếu sáng và trong hơi thở có nồng độ cồn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo **Chamaléa T5** là người dân tộc thiểu số sống ở **xã P, huyện B** là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu tranh luận: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại đường liên **thôn Đ đi M thuộc thôn Đ, xã P, huyện B**. Đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông rộng 06 mét, bị cáo **Chamaléa T5** đã uống rượu, điều khiển xe mô tô chạy nhanh, đi không đúng phần đường quy định lấn sang phần đường bên trái đã tông vào xe mô tô của anh **Y1** điều khiển gây ra tai nạn giao thông làm chết người lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho rằng bị hại có một phần lỗi.

Không có ai tranh luận gì thêm với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có lỗi và vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện B**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm; Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2024, **Chamaléa T5** đã uống rượu và không có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 85G1- 070.86, có dung tích xi lanh trên 50cm³ chở anh **Chamaléa H** ngồi sau, lưu thông trên **đường L - M**. Tại đoạn đường thuộc **thôn Đ, xã P, huyện B** do **T5** điều khiển xe chạy nhanh, đi không đúng phần đường quy

định, đã va chạm vào xe mô tô biển số 85R7- 9127 do anh **Chamaléa Y1** điều khiển trên phần đường bên phải hướng **M - Đ**. Hậu quả anh **Y1** chết khi được cứu chữa tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh N**. Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 25/TT ngày 20/02/2024 của **Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh N** kết luận: Nguyên nhân anh **Y1** chết do “chấn thương sọ não nặng vỡ nứt xương hộp sọ, rách màng cứng, phôi tổ chức não, hộp sọ chứa ít máu loãng lẫn máu đông”.

Hành vi của bị cáo **Chamaléa T5** đã vi phạm vào khoản 8 (khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019), khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Gây ra tai nạn giao thông làm chết người lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo **T5**. Do đó, Cáo trạng số: 11/CT-VKSBA ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm chết người. Vì vậy, Hội đồng xét xử phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tai nạn giao thông trên địa bàn **huyện B** hiện nay.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái và người bào chữa cho bị cáo cùng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp.

Bị cáo **Chamaléa T5** đã uống rượu, điều khiển xe mô tô chạy nhanh, đi không đúng phần đường quy định lấn sang phần đường ngược chiều gây ra tai nạn giao thông làm chết anh **Y1** lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho rằng bị hại có một phần lỗi là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 13.600.000 đồng để lo chi phí mai táng cho anh **Y1**. Bà **Chamaléa Thị K** là mẹ của anh **Y1** đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Chị **Kator Thị Á** là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu **Kator T1** theo Quyết định số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/3/2023 của TAND huyện Bác Ái, chị **Á** không có yêu cầu gì đối với **T5** nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh **Chamaléa H** không có yêu cầu **T5** phải bồi thường thiệt hại nên không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Ninh Thuận đã giao trả lại: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 85G1-070.86, nhãn hiệu Suzuki, số loại Raider, màu sơn xanh bạc đen cho ông Pinăng G; 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 85R7- 9127, số loại C100, màu sơn nâu cho ông Chamaléa X. Các chủ sở hữu đã nhận lại, hai xe mô tô đều bị hư hỏng nhưng không có ai yêu cầu gì nên không xét đến.

[7] Ông Chamaléa G1 không biết Chamaléa T5 sử dụng xe mô tô của ông tham gia giao thông gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý ông G1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chamaléa T5.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Chamaléa T5 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Chamaléa T5 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chamaléa T5.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Bắc Ái;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Ái;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Đồng